

Bản án số: 657/2019/HS-PT
Ngày 25-10-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁNNHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đắc Minh

Các Thẩm phán: Ông Hoàng Thanh Dũng
Bà Phạm Thị Duyên

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thủy Tiên, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Kim Đoàn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25/10/2019, tại trụ sở; Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 76/2019/TLPT-HS ngày 11 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo Nguyễn Thanh Q và Vũ Tăng Anh V do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 40/2018/HS-ST ngày 14 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 846/2019/QĐXXPT-HS ngày 30 tháng năm 2019.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Thanh Q, sinh năm 1984 tại Tiền Giang.

Nơi đăng ký HKTT: ấp X, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: phụ bếp; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1953 và bà Võ Thị D, sinh năm 1956; bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Mỹ Kh, sinh năm 1988 (đã ly hôn) và có 01 con; tiền án: không, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ ngày 26/5/2018 chuyển tạm giam ngày 04/6/2018 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa chỉ định cho bị cáo theo yêu cầu của Tòa án: Luật sư Hồ Quang Tân Ph, là Luật sư của Văn phòng luật sư Tân Phong, thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

2. Vũ Tăng Anh V, sinh năm 1990 tại Đắk Lắk.

Nơi đăng ký HKTT: ấp 1, xã X1, huyện X2, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: phụ bếp; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Duy Ng, sinh năm 1954 (chết) và bà Tăng Thị L, sinh năm 1957 (chết); bị cáo chưa có vợ con; tiền án: không, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ ngày 26/5/2018 chuyển tạm giam ngày 04/6/2018 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa chỉ định cho bị cáo theo yêu cầu của Tòa án: Luật sư Vũ Đức Th, thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm, các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thanh Q do có phát sinh mâu thuẫn với Đoàn Khắc H, sinh năm 1998 ngụ: ấp M, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang trong thời gian còn làm phụ bếp chung tại quán “Đ” thuộc ấp 4, xã P, huyện C, tỉnh Tiền Giang, sau đó Q nghỉ việc. Đến khoảng 11 giờ 00 phút ngày 26/5/2018 Q đang uống rượu cùng bạn tên Vũ Tăng Anh V tại nhà của Q, trong lúc uống rượu Q có nói với Vũ Tăng Anh V biết việc mâu thuẫn với H trước đây rồi rủ V đi đến quán “Đ” nhậu và tìm đánh H và V đồng ý. Q vào phòng ngủ lấy 02 cây côn nhị khúc, đưa cho V 01 cây cất giấu trong người và 01 cây để trong cốp xe mô tô của Q. Khoảng 16 giờ cùng ngày, Q điều khiển xe mô tô hiệu Suzuki màu đen biển số 63B2 – 107.98 chở V đến quán “Đ” để uống bia. Lúc ngồi nhậu, có các tiếp viên Nguyễn Thị Thanh Ng và Trần Thị T cùng ngồi nhậu chung, có nghe Q và V bàn bạc đánh H và khuyên can.

Q chỉ cho V biết H đang ngồi tại quầy tiếp thực để nhận dạng; V nói với Q: “*nhìn mặt thẳng này (nghĩa là nói H) búng ra sữa, kêu nó lên xin lỗi một tiếng rồi bỏ qua*”. Khi nghe V nói, Ng kêu T xuống kêu H lên xin lỗi Q nhưng H không lên. Lúc này, Q và V không nhậu nữa kêu Ng tính tiền, Q hỏi V: “*mày đánh hay tao đánh*”. V trả lời “*mày đi tính tiền đi để tao đánh*”. V từ trên gác đi xuống tới phía sau lưng chỗ H đang ngồi, khi đến nơi, V lấy côn nhị khúc đã giấu trong người đánh vào đầu H liên tiếp 07 cái. Tiếp theo, Q chạy đến cầm 01 cái ly thủy tinh đứng ở tư thế đối diện tiếp tục đập 01 cái vào vùng đầu bên trái của H. Lúc này, nhân viên của quán can ngăn, không chế, bắt giữ Q, V giao cho Công an. Đoàn Khắc H được người dân đưa đi cấp cứu, nhưng đã tử vong.

Theo Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 126/2018/TTh ngày 29/5/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Tiền Giang kết luận nguyên nhân chết của anh Đoàn Khắc H: Võ lún sọ trán. Dập não trán thái dương phải (đã mổ lấy máu tụ giải áp). Võ lún sọ trán trái, tụ máu ngoài màng cứng trán trái.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 40/2018/HS-ST ngày 14 tháng 11 năm 2018, Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang đã tuyên xử:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thanh Q, Vũ Tăng Anh V phạm tội “Giết người”.

- Áp dụng: điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử: Phạt bị cáo Nguyễn Thanh Q 20 (hai mươi) năm tù. Thời hạn tù tính kể từ ngày bị bắt tạm giữ 26/5/2018.

- Áp dụng: điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 50, Điều 39 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử: Phạt bị cáo Vũ Tăng Anh V tù chung thân. Thời hạn tù tính kể từ ngày bị bắt tạm giữ 26/5/2018.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 24/11/2018, các bị cáo có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm:

Về thủ tục tố tụng: kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định; trong quá trình xét xử Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Hội đồng xét xử và người tiến hành tố tụng khác.

Về nội dung vụ án đúng như chủ tọa phiên tòa tóm tắt. Quá trình điều tra, xét xử ở cấp sơ thẩm và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Nguyễn Thanh Q, Vũ Tăng Anh V đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Hành vi này của các bị cáo đã bị tòa án cấp sơ thẩm tuyên xử phạm tội “Giết người” tội phạm và hình phạt được qui định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến tính mạng người khác được pháp luật bảo vệ và gây mất trật tự an toàn xã hội. Hành vi này cần thiết phải được xử lý nghiêm khắc tương xứng với mức độ lỗi của từng bị cáo nhằm răn đe phòng chống chung cho toàn xã hội. Tại phiên tòa,

các bị cáo không đưa ra các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào khác, vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo Vũ Tăng Anh V; riêng hình phạt đối với bị cáo Q của bản án sơ thẩm quyết định là quá nhẹ, do không có kháng nghị và kháng cáo của bị hại về việc tăng hình phạt nên kiến nghị Tòa án nhân dân tối cao xem xét giám đốc thẩm theo hướng tăng hình phạt.

Luật sư bào chữa chỉ định cho bị cáo Q cho rằng: Ngoài các tình tiết đại diện Viện kiểm sát đề nghị, xin Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết khác như, việc phạm tội của bị cáo là nhất thời không có sự bàn bạc, tính toán trước; Phạm tội trong lúc đã uống quá nhiều rượu bia; Ý thức ban đầu chỉ là đánh dần mặt người bị hại mà không có ý định tước đoạt mạng sống của bị hại, cầm ly bia đánh bị hại không phải là nguyên nhân trực tiếp làm bị hại tử vong nên đề nghị áp dụng khoản 3 Điều 123 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Mặt khác, bị cáo phạm tội do có mâu thuẫn giữa hai bên chưa được giải quyết; Là lao động chính trong gia đình, có nhân thân tốt đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Luật sư bào chữa chỉ định cho bị cáo V cho rằng: Ngoài các tình tiết đại diện Viện kiểm sát đề nghị, xin Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết khác như, bị cáo phạm tội trong hoàn cảnh mồ côi cha mẹ từ nhỏ, học vấn thấp nên không ý thức được hậu quả nghiêm trọng việc làm của mình; có nhân thân tốt chưa từng phạm tội; không có tình tiết tăng nặng, tại phiên tòa đã tỏ ra ăn năn hối cải đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện hợp pháp của bị hại là ông N, bà Th: Đề nghị xét xử các bị cáo theo đúng quy định của pháp luật; buộc các bị cáo tiếp tục bồi thường chi phí điều trị, mai táng phí và tiền tổn thất tinh thần như bản án sơ thẩm đã tuyên.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Xin lỗi gia đình bị hại, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, lời khai của các bị cáo, lời bào chữa của luật sư, quan điểm của Viện kiểm sát đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Kháng cáo của các bị cáo trong hạn luật định, nên được xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo:

[2.1] Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa được xác định

phù hợp với lời khai tại các Cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản ghi nhận sự việc, biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng, bản kết luận giám định pháp y về tử thi cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở để xác định: Vào khoảng 16 giờ ngày 26/5/2018, tại quán “Đ” thuộc ấp 4, xã P, huyện C, tỉnh Tiền Giang các bị cáo Q và V đã sử dụng hung khí là một cây côn nhị khúc và 01 ly thủy tinh (loại có quai cầm dùng để uống bia) đánh liên tục vào vùng đầu của anh Đoàn Khắc H gây ra hậu quả chết người. Nguyên nhân dẫn đến sự việc trên chỉ xuất phát từ việc bị cáo Q và H có phát sinh mâu thuẫn trong quá trình làm công chung tại quán “Đ” trước đó khoảng 01 tháng. Cả hai bị cáo đều ý thức được hành vi nguy hiểm của mình có thể gây ra chết người, tuy không có lời nói nào thể hiện mong muốn giết người, nhưng có biểu hiện sẵn sàng chấp nhận hậu quả chết người xảy ra.

Vì lẽ trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo phạm tội “Giết người” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự; trong đó, bị cáo Q là người khởi xướng, rủ rê; bị cáo V là người giúp sức, thực hành một cách tích cực và quyết liệt là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2.2] Hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến tính mạng người khác được pháp luật bảo vệ, gieo đau thương, tang tóc cho gia đình người bị hại, phải vĩnh viễn mất đi một người thân và còn gây mất trật tự an toàn xã hội. Hành vi này cần thiết phải được xử lý nghiêm khắc tương xứng với mức độ lỗi của từng bị cáo nhằm răn đe phòng ngừa chung.

- Đối với bị cáo V và bị hại không hề có phát sinh bất kỳ mâu thuẫn nào. Mâu thuẫn là của bị cáo Q với anh H và cũng không lớn. Thế nhưng khi nghe Q rủ đi đánh anh H trả thù thì bị cáo đã thể hiện sự đồng tình ủng hộ ngay mà không hề dằn đo hoặc có lời khuyên can, ngăn cản bạn mình. Khi sử dụng côn đánh vào đầu anh H thì hành động dứt khoát, quyết liệt, liên tục với cường độ cao vào vùng nguy hiểm nhất trên cơ thể con người đến mức cây côn bị toác một miếng. Đầu anh H bị vỡ lún sọ trán. Dập não trán thái dương phải. Vỡ lún sọ trán trái. Khi tấn công thì bất ngờ, từ phía sau lưng không để cho bị hại có cơ hội chống trả. Bị cáo cũng đã từng được học sử dụng côn nhị khúc nên ý thức rất rõ sự nguy hiểm của nó... Tất cả cho thấy bị cáo rất côn đồ, hung hãn, xem thường tính mạng con người và ý thức bất chấp xem thường pháp luật của bị cáo. Nguyên nhân chết người của anh H là do hành vi của bị cáo trực tiếp gây ra; do vậy, bị cáo phải bị xử lý nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của mình.

- Đối với bị cáo Q, mâu thuẫn giữa bị cáo và anh H là không lớn; sự việc diễn ra đã lâu khoảng 01 tháng trước đó, thế nhưng bị cáo vẫn nuôi ý định trả thù và rủ rê đồng bọn thực hiện bằng được việc trả thù. Khi thấy bị cáo V có hành vi

sử dụng côn nhị khúc đánh liên tục vào đầu là vùng nguy hiểm của bị hại mà không có một lời nói hoặc bất kỳ hành động nào nhằm cản trở làm giảm nhẹ hậu quả xảy ra, ngược lại còn thể hiện sự đồng tình, giúp sức bằng cách tiếp tục nhảy vào dùng ly bia cũng là một hung khí nguy hiểm có thể đánh chết người đập mạnh vào vùng đầu anh H, sau khi được nhân viên quán can ngăn, đẩy ra và anh H đã té xuống nhưng vẫn quyết liệt chồm tới để mong muốn tiếp tục hành vi phạm tội. Từ đó cho thấy tuy không nói ra nhưng bằng hành vi cụ thể của mình, bị cáo Q đã thể hiện sự đồng tình với bị cáo V, bất chấp hậu quả chết người xảy ra. Bị cáo là người chủ xướng, rủ rê bị cáo V đi đánh anh H, chính là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến việc đánh nhau và sau đó gây ra hậu quả chết người. Mức độ lỗi vai trò của cả hai bị cáo là tương đương nhau. Do đó bị cáo cũng phải chịu hình phạt tương xứng cùng với V.

Tòa án cấp sơ thẩm khi lượng hình đã xem xét áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ của các bị cáo, như: quá trình điều tra các bị cáo đã thành khẩn khai báo, không quanh co chối tội, các bị cáo đều có nhân thân tốt chưa từng bị kết án; sau khi phạm tội đã tác động gia đình bồi thường một phần chi phí điều trị và mai táng cho đại diện gia đình bị hại nên các bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 BLHS, ngoài ra bị cáo Q gia đình có nhiều ông, bà là liệt sĩ và được tặng huân huy chương nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS là có cơ sở, đúng pháp luật.

Tuy nhiên, Tòa án cấp sơ thẩm khi lượng hình đã cho rằng bị cáo Q có nhiều tình tiết giảm nhẹ hơn bị cáo V, vết thương do bị cáo gây ra không là nguyên nhân trực tiếp gây ra cái chết của anh H, bị cáo cũng không trực tiếp bảo bị cáo V phải đánh chết anh H mà chỉ là mặc nhiên đồng tình với hành động của V và chấp nhận mọi hậu quả nếu có xảy ra nên quyết định mức án có thấp hơn bị cáo V là chưa tương xứng với vai trò, tính chất của hành vi phạm tội và hậu quả xảy ra, cần thiết phải áp dụng mức án nghiêm khắc như lời đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát; do không có kháng nghị, kháng cáo của gia đình bị hại đề nghị tăng mức hình phạt đối với bị cáo, do phạm vi xét xử nên Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm thấy cần kiến nghị cơ quan tiến hành tố tụng cấp trên xem xét giám đốc thẩm về hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Thanh Q.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo không cung cấp được các tài liệu, chứng cứ gì mới để xin giảm nhẹ hình phạt, cũng như chưa tiếp tục khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại, nên đề nghị của các bị cáo và luật sư xin giảm nhẹ một phần hình phạt là không phù hợp nên Hội đồng xét xử không chấp nhận. Xét ý kiến đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ pháp luật nên được chấp nhận.

[3] Các quyết định của bản án sơ thẩm về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, về án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày không bị kháng cáo, kháng nghị.

[4] Do kháng cáo không được chấp nhận nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/6/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án, tạm ứng án phí, tạm ứng lệ phí Tòa án;

- Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Thanh Q, Vũ Tăng Anh V. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 40/2018/HS-ST ngày 14/11/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

Tuyên xử:

1/ Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thanh Q, bị cáo Vũ Tăng Anh V phạm tội “Giết người”.

- Áp dụng: điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Phạt bị cáo Nguyễn Thanh Q **20 (hai mươi) năm tù**. Thời hạn tù tính kể từ ngày bị bắt tạm giữ 26/5/2018.

- Áp dụng: điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 50, Điều 39 Bộ luật hình sự năm 2015.

Phạt bị cáo Vũ Tăng Anh V **tù chung thân**. Thời hạn tù tính kể từ ngày bị bắt tạm giữ 26/5/2018.

Tiếp tục tạm giam các bị cáo theo Quyết định tạm giam của hội đồng xét xử để bảo đảm thi hành án.

2/ Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, 591 Bộ luật dân sự năm 2015, buộc các bị cáo bồi thường cho ông Đoàn Văn Nét và bà Trương Thị Tho số tiền 270.026.000 đồng chi phí điều trị, chi phí mai táng và tổn thất về tinh thần. Trong đó bị cáo V phải tiếp tục bồi thường 120.013.000 đồng; bị cáo Q phải tiếp tục bồi thường 125.013.000 đồng. Thời hạn bồi thường sau khi án có hiệu lực pháp luật. Kể từ ngày ông Nét, bà Tho có đơn yêu cầu Thi hành án, mà các bị cáo chưa thực hiện xong nghĩa vụ bồi thường số tiền phần của mình như trên thì hàng tháng các bị cáo còn phải chịu tiền lãi theo quy định tại Điều 357 Bộ luật Dân sự.

Các quyết định của bản án sơ thẩm về xử lý vật chứng, về án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày không bị kháng cáo, kháng nghị.

3/ Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Thanh Q và Vũ Tăng Anh V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại TP. Hồ Chí Minh;
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Công an tỉnh Tiền Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- Cục THADS tỉnh Tiền Giang;
- Trại tạm giam tỉnh Tiền Giang;
- Bị cáo (2);
- Lưu HSVA(2). VP(6) 18b. (LTTT).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đức Minh